

KẾ HOẠCH**Tổ chức Đại hội Đoàn các cấp,
tiến tới Đại hội Đoàn toàn tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2017 - 2022**

Căn cứ Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;

Căn cứ kế hoạch số 496 KH/TWĐTN -BTC, ngày 17/6/2016 của Ban chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Về tổ chức Đại hội Đoàn các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;

Căn cứ Chỉ thị số 15-CT/TU, ngày 01 tháng 11 năm 2016, của Ban thường vụ Tỉnh ủy Về lãnh đạo Đại hội Đoàn thanh niên các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Hà Giang lần thứ XVI, Nhiệm kỳ 2017 - 2022;

Ban chấp hành tỉnh đoàn Hà Giang xây dựng kế hoạch tổ chức Đại hội Đoàn các cấp tiến tới Đại hội Đoàn toàn tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2017 - 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích:**

- Tạo sự thống nhất và đồng bộ trong quá trình tổ chức Đại hội, Hội nghị Đại biểu Đoàn các cấp.
- Tổng kết đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp nhiệm kỳ qua, xây dựng phương hướng hoạt động của nhiệm kỳ mới.
- Kiểm điểm vai trò lãnh đạo của tập thể Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đoàn các cấp và bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và đảm bảo thực hiện có hiệu quả nghị quyết do Đại hội đề ra.

2. Yêu cầu:

- Quán triệt sâu sắc tư tưởng chỉ đạo của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, và sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy Đảng trong quá trình tổ chức đại hội.
- Đại hội Đoàn các cấp và Đại hội Đoàn toàn Tỉnh lần thứ XVI được tổ chức trên tinh thần dân chủ, đổi mới, sáng tạo, phát huy trí tuệ và trách nhiệm của cán bộ, đoàn viên trong xây dựng văn kiện Đại hội.
- Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới phải đảm bảo tiêu chuẩn, tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, có uy tín, tinh thần đoàn kết, có số lượng, cơ cấu, độ tuổi

hợp lý. Quá trình chuẩn bị nhân sự phải gắn với củng cố tổ chức cơ sở, nâng cao chất lượng đoàn viên, cán bộ Đoàn, gắn với quy hoạch và đào tạo cán bộ.

- Đại hội Đoàn các cấp tiến tới Đại hội Đoàn toàn Tỉnh lần thứ XVI phải là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng với các phong trào thi đua sôi nổi, không khí vui tươi, phấn khởi trong đoàn viên, thanh niên; đảm bảo Đại hội ở mỗi cấp được tổ chức thiết thực, hiệu quả và tiết kiệm.

II. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

1. Các cấp Đoàn phối hợp với các cơ quan trong khối tuyên truyền tổ chức đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền trước, trong và sau đại hội Đoàn, thể hiện vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên; thực hiện các công trình, hoạt động phong trào thiết thực chào mừng Đại hội Đoàn các cấp tiến tới Đại hội Đoàn toàn Tỉnh lần thứ XVI (có văn bản hướng dẫn riêng về công tác tuyên truyền).

2. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục về lịch sử hào hùng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, những thành tựu, đóng góp của Đoàn trong tiến trình cách mạng Việt Nam; kết hợp giáo dục truyền thống lịch sử của dân tộc, truyền thống cách mạng của địa phương, đơn vị.

3. Hình thức tuyên truyền cần đa dạng, phong phú; kết hợp giữa tuyên truyền trực quan và tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang tin điện tử, mạng xã hội.

III. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội Đoàn các cấp thực hiện 04 nội dung sau:

1. Tổng kết việc thực hiện nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ qua và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi trong nhiệm kỳ mới.

2. Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI, Đại hội Đoàn toàn tỉnh lần thứ XVI và dự thảo văn kiện Đại hội Đoàn cấp trên trực tiếp.

3. Bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới.

4. Bầu đoàn đại biểu dự Đại hội Đoàn cấp trên.

IV. VĂN KIỆN ĐẠI HỘI ĐOÀN CÁC CẤP

1. Dự thảo văn kiện

Dự thảo văn kiện Đại hội Đoàn các cấp cần bám sát định hướng chung của Ban Chấp hành Tỉnh Đoàn và các yêu cầu cụ thể trong Hướng dẫn tổ chức Đại hội Đoàn các cấp tiến tới Đại hội Đoàn toàn tỉnh lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2017-2022). Dự thảo văn kiện gồm các văn bản sau đây:

- Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi nhiệm kỳ qua.

- Phương hướng công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi nhiệm kỳ mới.

- Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành.

- Nghị quyết Đại hội.

2. Tổ chức thảo luận, góp ý các văn kiện Đại hội

Trên cơ sở dự thảo văn kiện đại hội của cấp triệu tập đại hội và cấp trên, các cấp bộ đoàn tổ chức lấy ý kiến rộng rãi trong cán bộ, đoàn viên, thanh niên, các đồng chí cựu cán bộ đoàn, các nhà khoa học, các ban, ngành, đoàn thể về văn kiện của Đại hội các cấp.

V. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ NHÂN SỰ BAN CHẤP HÀNH

Chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành khóa mới là nội dung quan trọng, quá trình chuẩn bị nhân sự phải thực hiện dân chủ, công khai, đúng quy chế, quy định, trên cơ sở quy hoạch cán bộ đã được phê duyệt; lựa chọn giới thiệu các đồng chí có đức, có tài, bảo đảm các tiêu chuẩn theo quy định; quan tâm cán bộ nữ, dân tộc, đoàn viên có thành tích đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu trong các tầng lớp thanh niên ở địa phương, đơn vị.

1. Tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành

1.1. Tiêu chuẩn chung:

Nhân sự Ban chấp hành phải đảm bảo các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn theo quy chế cán bộ Đoàn, trong đó nhấn mạnh những điểm sau:

- Có đạo đức và năng lực thực tiễn, kinh nghiệm trong công tác, có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ do Ban chấp hành phân công; am hiểu và gắn bó với thanh niên, có khả năng đối thoại và định hướng cho thanh niên.

- Có khả năng cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đoàn cấp trên và cấp mình, gắn với thực tiễn công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi ở địa phương, đơn vị.

- Năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, có bản lĩnh đấu tranh với các hiện tượng tiêu cực quan liêu, tham nhũng.

- Có kiến thức tổng hợp trên nhiều lĩnh vực, có năng lực công tác xã hội và khả năng vận động thanh thiếu nhi.

- Có uy tín và khả năng quy tụ, biết vận động, huy động các nguồn lực của địa phương, đơn vị và xã hội để phục vụ cho các hoạt động của tổ chức Đoàn.

1.2. Tiêu chuẩn cụ thể:

- Cấp cơ sở:

+ Đảm bảo độ tuổi bình quân của Ban chấp hành Đoàn cơ sở dưới 28 tuổi.

+ Đối với Đoàn xã, phường, thị trấn: Ủy viên Ban chấp hành cấp cơ sở có trình độ văn hóa tốt nghiệp THCS trở lên. Bí thư đoàn cơ sở có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên, trình độ chính trị từ sơ cấp trở lên, giữ chức vụ không quá 35 tuổi.

+ Đối với cơ quan: Ủy viên Ban chấp hành có trình độ trung cấp trở lên. Bí thư có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên, trình độ lý luận chính trị từ sơ cấp trở lên, giữ chức vụ không quá 35 tuổi.

+ Đối với doanh nghiệp: Ủy viên Ban chấp hành có trình độ trung cấp trở lên. Bí thư có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên, trình độ lý luận chính trị từ sơ cấp trở lên (riêng doanh nghiệp ngoài nhà nước có thể tốt nghiệp phổ thông

trung học trở lên, đã được bồi dưỡng chương trình lý luận chính trị tương đương sơ cấp). Giữ chức vụ không quá 38 tuổi.

Đối với Đoàn cơ sở vùng đặc biệt khó khăn, biên giới và trong các cơ quan, doanh nghiệp độ tuổi bình quân của Ban Chấp hành có thể cao hơn 01 đến 02 tuổi cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Cấp huyện và tương đương:

+ Đảm bảo độ tuổi bình quân Ban chấp hành dưới 29 tuổi. Bí thư, phó bí thư có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên; trình độ chính trị từ trung cấp trở lên, giữ chức vụ lần đầu không quá 30 tuổi và giữ chức vụ không quá 35 tuổi.

+ Ủy viên Ban chấp hành cấp huyện và tương đương có trình độ chuyên môn trung cấp trở lên, trình độ chính trị sơ cấp trở lên.

- Cấp tỉnh:

+ Đảm bảo độ tuổi bình quân Ban chấp hành dưới 31 tuổi. Bí thư giữ chức vụ lần đầu không quá 35 tuổi và giữ chức vụ không quá 40 tuổi, Phó Bí thư giữ chức vụ lần đầu không quá 33 tuổi và giữ chức vụ không quá 38 tuổi.

+ Ủy viên Ban chấp hành cấp tỉnh có trình độ chuyên môn Đại học trở lên; trình độ chính trị từ trung cấp trở lên. Bí thư, phó Bí thư có trình độ chuyên môn Đại học trở lên; trình độ chính trị cao cấp hoặc cử nhân.

Lưu ý: Tiêu chuẩn của Ban chấp hành trong lực lượng vũ trang (Quân đội nhân dân và Công an nhân dân): thực hiện theo hướng dẫn của Ban Bí thư Trung ương Đoàn với Tổng cục quân đội nhân dân Việt Nam và Tổng cục xây dựng lực lượng Công an (có hướng dẫn riêng).

2. Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành

a. Chi đoàn và chi đoàn cơ sở

- Có dưới 09 đoàn viên: Đại hội bầu Bí thư; nếu cần thiết thì có thể bầu thêm 01 Phó Bí thư.

- Có từ 09 đoàn viên trở lên: Ban Chấp hành có từ 03 đến 05 Ủy viên, trong đó có Bí thư và 01 Phó Bí thư.

b. Đoàn cơ sở:

Ban Chấp hành có từ 05 đến 15 Ủy viên. Nếu Ban Chấp hành có dưới 09 Ủy viên thì có Bí thư và 01 Phó Bí thư; có từ 09 Ủy viên trở lên thì bầu Ban Thường vụ gồm Bí thư, Phó Bí thư và các Ủy viên Thường vụ.

c. Đoàn cấp huyện:

- **Đối với huyện đoàn Bắc Quang, Vị Xuyên, Mèo Vạc:** Ban Chấp hành huyện đoàn có từ 25 đến 33 Ủy viên; Ban Thường vụ có từ 07 đến 11 Ủy viên.

- **Đối với huyện đoàn: Xin Mần, Hoàng Su Phì, Đồng Văn, Yên Minh:** Ban Chấp hành huyện đoàn có từ 21 đến 27 Ủy viên; Ban Thường vụ có từ 07 đến 09 Ủy viên.

- **Đối với huyện đoàn Bắc Mê, Quang Bình, Quán Bạ, Thành đoàn Hà Giang:** Ban Chấp hành huyện đoàn có từ 17 đến 25 Ủy viên; Ban Thường vụ có từ 05 đến 07 Ủy viên.

- **Đối với đoàn khối các cơ quan và đoàn khối doanh nghiệp tỉnh:** Ban Chấp hành có từ 15 đến 21 Ủy viên; Ban Thường vụ có từ 05 đến 07 Ủy viên.

Trong Ban Thường vụ đoàn cấp huyện và tương đương có Bí thư và từ 01 đến 02 Phó Bí thư.

d. *Đoàn cấp tỉnh:* Ban Chấp hành Đoàn cấp tỉnh có từ 33 đến 45 Ủy viên; Ban Thường vụ có từ 09 đến 15 Ủy viên và tối đa 03 Phó Bí thư.

e. Khi chuẩn bị danh sách bầu cử Ban Chấp hành, Ban Thường vụ khóa mới, Ban Chấp hành đương nhiệm phải chuẩn bị có số dư so với số lượng cần bầu ít nhất 15%. Bầu chức danh Phó Bí thư ở các cấp nên có số dư.

g. Ban chấp hành Đoàn các cấp được xây dựng trên nguyên tắc số lượng hợp lý, đúng quy định; tránh cơ cấu hình thức, nhiều về số lượng nhưng chất lượng không cao, hoạt động không hiệu quả.

4. Cơ cấu Ban Chấp hành Đoàn các cấp

Ban Chấp hành Đoàn các cấp phải bảo đảm hợp lý giữa các cơ cấu:

- Cơ cấu hợp lý giữa các độ tuổi.

- Ủy viên Ban Chấp hành được tái cử và Ủy viên Ban Chấp hành mới.

- Ủy viên Ban Chấp hành là cán bộ chủ chốt, chuyên trách và kiêm nhiệm.

- Ủy viên Ban Chấp hành là cán bộ, đoàn viên thuộc các đối tượng, lĩnh vực (công nhân, nông dân, cán bộ, viên chức, học sinh, sinh viên, công an, quân đội; nhà khoa học trẻ, doanh nhân trẻ, vận động viên trẻ, trí thức trẻ tiêu biểu ...).

- Một số tỷ lệ trong Ban Chấp hành cần đảm bảo:

+ Tỷ lệ nữ trong Ban Chấp hành đoàn cấp tỉnh ít nhất 25%, trong Ban Thường vụ ít nhất 10%. Ban chấp hành Đoàn từ cấp huyện trở xuống, tỷ lệ nữ trong Ban Thường vụ ít nhất 15%; phân đấu trong thường trực tỉnh đoàn, các huyện, thành đoàn, đoàn trực thuộc có cán bộ nữ.

+ Tỷ lệ Ủy viên Ban Chấp hành là người dân tộc thiểu số: bằng và phân đấu cao hơn nhiệm kỳ cũ (*đối với các địa phương có đông thanh niên dân tộc thiểu số*).

Các huyện, thành đoàn, đoàn trực thuộc căn cứ tình hình thực tế hướng dẫn cụ thể tỷ lệ nữ, dân tộc... đối với cấp cơ sở theo nguyên tắc bằng và phân đấu cao hơn nhiệm kỳ cũ.

5. Bầu trực tiếp Bí thư tại Đại hội

- Cấp huyện: Thực hiện bầu trực tiếp Bí thư tại Đại hội ở các đơn vị sau: Huyện đoàn Vị Xuyên, Xín Mần, Quán Bạ, Đoàn thanh niên công an tỉnh.

- Cấp cơ sở: ít nhất 25% đoàn cấp cơ sở của mỗi huyện (Ban thường vụ các huyện, thành đoàn, các đoàn trực thuộc lựa chọn cụ thể báo cáo thường trực huyện, thành ủy cho ý kiến chỉ đạo để thực hiện).

6. Số lượng đại biểu Đại hội Đoàn các cấp

Số lượng đại biểu Đại hội Đoàn các cấp do Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội quyết định, trong giới hạn sau:

a. Cấp cơ sở:

- Chi Đoàn cơ sở: tổ chức Đại hội đoàn viên.
- Đoàn cơ sở có dưới 120 đoàn viên tổ chức Đại hội đoàn viên (đối với các đơn vị đoàn viên không tập trung, công tác, sinh hoạt ở nhiều địa bàn khác nhau, có thể tổ chức đại hội đại biểu, do Ban Thường vụ Đoàn cấp trên trực tiếp quyết định).

- Đoàn cơ sở có từ 120 đoàn viên trở lên tổ chức Đại hội đại biểu, số lượng đại biểu triệu tập ít nhất 60 đại biểu; khuyến khích Đoàn cơ sở tổ chức Đại hội đoàn viên.

b. Cấp huyện:

- **Đối với huyện đoàn Bắc Quang, Vị Xuyên, Mèo Vạc:** Từ 150 đến 200 đại biểu

- **Đối với huyện đoàn Bắc Mê, Quang Bình, Quản Bạ, Thành đoàn Hà Giang:** Từ 140 đến 170 đại biểu

- **Đối với đoàn khối các cơ quan và đoàn khối doanh nghiệp tỉnh:** Từ 120 đến 140 đại biểu.

c. Cấp tỉnh: Dự kiến 250 đại biểu.

VII. THỜI GIAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐOÀN CÁC CẤP

- *Đại hội cấp cơ sở:* không quá 01 ngày, hoàn thành chậm nhất trong tháng 5 năm 2017. Đại hội điểm hoàn thành trước 15/02/2017.

- *Đại hội cấp huyện và tương đương:* không quá 02 ngày, hoàn thành chậm nhất trong tháng 8 năm 2017. Đại hội điểm hoàn thành trước 30/4/2017.

- *Đại hội cấp tỉnh:* Dự kiến giữa tháng 10 năm 2017. Thời gian đại hội không quá 03 ngày.

Ban Thường vụ các huyện, Thành đoàn và Đoàn trực thuộc xây dựng kế hoạch và chỉ đạo Đại hội điểm đối với các cơ sở đoàn trực thuộc.

Căn cứ tình hình thực tiễn nhiệm kỳ Đại hội của Đoàn cấp cơ sở trực thuộc để quyết định việc kéo dài hoặc rút ngắn nhiệm kỳ (đối với các đơn vị cần áp dụng quy định kéo dài hoặc rút ngắn nhiệm kỳ), thống nhất đại hội 4 cấp trong năm 2017.

Giao Ban thường vụ Tỉnh Đoàn xây dựng kế hoạch, lựa chọn đơn vị tổ chức Đại hội điểm cấp cơ sở, cấp huyện của tỉnh để chỉ đạo và rút kinh nghiệm.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp Tỉnh

Ban Chấp hành Tỉnh Đoàn giao Ban thường vụ Tỉnh đoàn chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nội dung công việc sau:

- Xây dựng Hướng dẫn tổ chức Đại hội Đoàn các cấp.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức Đại hội điểm cấp cơ sở và cấp huyện.
- Xây dựng Đề án hoặc kế hoạch tổ chức Đại hội Đoàn toàn Tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2017 - 2022.
- Thành lập Ban Tổ chức và các tiểu ban của Đại hội Đoàn toàn tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2017 - 2022.
- Xây dựng các Dự thảo văn kiện của Ban Chấp hành Tỉnh Đoàn khoá XV trình Đại hội Đoàn toàn tỉnh lần thứ XVI.
- Báo cáo Ban thường vụ Tỉnh ủy và Ban thường vụ Trung ương Đoàn đề án và các văn kiện Đại hội.
- Theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này.

2. Đoàn cấp huyện và cấp cơ sở

- Ban Thường vụ Đoàn cấp huyện và cấp cơ sở xây dựng Đề án hoặc Kế hoạch tổ chức Đại hội Đoàn và thành lập các tiểu ban giúp Ban Chấp hành chuẩn bị Đại hội cấp mình (*Đoàn cơ sở quy mô đoàn viên nhỏ có thể thành lập các bộ phận hoặc tổ giúp việc*).

- Ban Thường vụ Đoàn cấp dưới báo cáo đề án hoặc kế hoạch tổ chức Đại hội, việc chuẩn bị văn kiện, đề án nhân sự với cấp uỷ Đảng cùng cấp và Ban Thường vụ Đoàn cấp trên. Khi được cấp uỷ Đảng cùng cấp và Ban Thường vụ Đoàn cấp trên đồng ý thì mới tiến hành Đại hội.

- Đoàn cấp huyện và tương đương chọn một số cơ sở cấp dưới để chỉ đạo điểm rút kinh nghiệm. Đối với tổ chức Đoàn cơ sở còn yếu kém, cần tập trung củng cố, kiện toàn trước khi tiến hành Đại hội.

- Trong quá trình chỉ đạo đại hội đoàn các cấp cần tham mưu với cấp uỷ Đảng chỉ đạo sâu sát đối với việc tổ chức Đại hội.

Căn cứ vào kế hoạch này, đề nghị các huyện, Thành đoàn, Đoàn trực thuộc xây dựng kế hoạch triển khai chỉ đạo việc tổ chức Đại hội đoàn cấp cơ sở, đồng thời chuẩn bị tốt cho việc tiến hành Đại hội cấp huyện, thành đoàn, đoàn trực thuộc./.

Nơi nhận:

- T.Tr Tỉnh ủy (B/c);
- Ban Bí thư TW Đoàn (B/c);
- BTC TW Đoàn (B/c);
- Ban Quốc tế TW Đoàn (B/c)
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (B/c);
- Ban dân vận Tỉnh ủy (B/c);
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy (P/h C/đ);
- Các huyện, Thành đoàn, Đoàn trực thuộc (T/h);
- Các Ban chuyên môn, bộ phận trực thuộc tỉnh đoàn(T/h);
- Lưu VT, BTCKT. *vt*

TM. BAN CHẤP HÀNH TỈNH ĐOÀN
BÍ THƯ



Vũ Mạnh Hà